

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày 05 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Sinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Thành Nam.

Ông Bùi Văn Tám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 24/6/1969; nơi sinh và cư trú: Thôn Đ1, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1944; vợ: Đường Thị Q, sinh năm 1973; có 02 con, con lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Tại bản án số 28/2005/HSST ngày 06/12/2005, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Tại bản án số 03/2009/HSST ngày 19/01/2009, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2019 đến nay (có mặt).

- Người làm chứng: Anh Vũ Văn M, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Vật C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 10/12/2019, C đang ở nhà tại thôn Đ1, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc thì có Nguyễn Đức S người cùng thôn điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát đến rủ đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, C đồng ý. Sau đó S điều khiển xe máy chở C đến một ngõ nhỏ thuộc phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên. Tới nơi C đứng ngoài chờ còn S đi vào trong ngõ mua ma túy. Một lúc sau S quay lại nói mua được hai gói ma túy cất trong bao thuốc lá Thăng Long đưa cho C cầm rồi ra về. Khi đến hiệu thuốc M trên đường tỉnh lộ 305 thuộc Thôn Vật C, xã Đ, S dừng xe bảo C vào mua xi lanh để sử dụng ma túy. Khi C vào hiệu thuốc mua xi lanh nhưng chưa mua được thì bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu tại túi áo phía trước bên trái đang mặc của C 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 05 liều thuốc và 02 gói nhỏ bọc giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng (C khai là ma túy do S mua và đưa cho C để sử dụng) vật chứng được niêm phong ký hiệu A1; 01 tờ tiền Polime mệnh giá 20.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã gửi mẫu có ký hiệu A1 đi giám định. Tại Kết luận giám định số: 2612/KLGD ngày 14/12/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Chất bột dạng cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3536g (Không phải ba năm ba sáu gam, không kể bao bì) loại Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 09 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ”*.

Đối với Nguyễn Đức S là người đi mua ma túy cùng C, Cơ quan điều tra triệu tập nhiều lần nhưng S vắng mặt tại địa phương nên chưa làm việc được đối với S.

Tại Cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 18/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long trong đó có 05 liều thuốc

lá, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 20.000 đồng do C khai S đưa cho để mua xi lanh.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 18 giờ ngày 10/12/2019, tại hiệu thuốc M thuộc Thôn Vật C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy theo kết luận giám định loại Heroin có khối lượng 0,3536 gam thì bị bắt quả tang. Mục đích để sử dụng cho bản thân.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng của vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều luật quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c, He roine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm để giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo là người có sức khỏe, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nhưng không chịu làm ăn chân chính, ăn chơi đua đòi nên nghiện ma túy. Lẽ ra phải phạt bị cáo mức án cao, song xét thấy ở Cơ quan điều

tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố, mẹ đẻ là người có công với nước được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất, Hội đồng xét xử xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu đã 02 lần bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản đã được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử chỉ xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật sau giám định 01 “MẪU TRẢ” niêm phong, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 05 điếu thuốc không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 20.000 đồng C khai S đưa cho dùng mua xi lanh để sử dụng ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Trong vụ án này có Nguyễn Đức S là người đi mua ma túy cùng C, Cơ quan điều tra triệu tập nhiều lần nhưng S vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 12 năm 2019.

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật sau giám định gồm 01 mẫu trả niêm phong ký hiệu A1=0,1831g, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 05 điếu thuốc.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 20.000 đồng (Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 02 năm 2020 giữa Công an huyện Yên Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc).

Về án phí : Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Trại tạm giam;
- UBND xã T, huyện Y;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Sinh